

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HÀ NỘI
TRƯỜNG THPT THƯỢNG CÁT



MỘT SỐ BIỆN PHÁP QUẢN LÝ
ĐỔI MỚI PHƯƠNG PHÁP DẠY HỌC Ở TRƯỜNG
THPT THƯỢNG CÁT TRONG GIAI ĐOẠN TIẾP CẬN
CHƯƠNG TRÌNH GIÁO DỤC PHỔ THÔNG 2018

Lĩnh vực: Quản lý

Cấp học: THPT

Tên tác giả: Hoàng Ánh Phương

Đơn vị công tác: Trường THPT Thượng Cát

Chức vụ: Phó hiệu trưởng

NĂM HỌC 2021-2022

MỤC LỤC

MỤC LỤC	0
PHẦN 1. ĐẶT VẤN ĐỀ	2
1. Lí do chọn đề tài.....	2
2. Mục đích nghiên cứu.....	7
3. Thời gian, đối tượng và phạm vi nghiên cứu	7
4. Phương pháp nghiên cứu:.....	7
PHẦN 2. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ	8
1. Thực trạng của việc đổi mới phương pháp dạy học tại trường THPT Thượng Cát	8
1.1. Đặc điểm tình hình nhà trường	8
1.2. Thực trạng của việc đổi mới phương pháp dạy học tại trường THPT Thượng Cát	9
2. Cơ sở lí luận của việc quản lý đổi mới phương pháp giảng dạy.....	10
2.1. Quản lý đổi mới phương pháp dạy học dựa theo lý thuyết Quản lý sự thay đổi.	10
2.2. Quan điểm về đổi mới Phương pháp dạy học.....	11
3. Một số biện pháp quản lý đổi mới phương pháp dạy học ở trường THPT Thượng Cát trong giai đoạn tiếp cận chương trình GDPT 2018.....	12
3.1. Xây dựng kế hoạch chiến lược đổi mới phương pháp dạy học	12
3.2. Thành lập nhóm tiên phong đổi mới phương pháp dạy học.....	12
3.3. Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học	13
3.4. Nhận diện, xóa bỏ các rào cản của đổi mới phương pháp dạy học	14
3.4.1. <i>Tăng cường công tác bồi dưỡng cho giáo viên.</i>	15
3.4.2. <i>Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học.....</i>	15
3.4.3. <i>Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục.....</i>	16
3.4.4. <i>Đổi mới việc dự giờ, đánh giá giờ dạy của giáo viên</i>	17
3.4.5. <i>Đổi mới cách tiếp cận và có kế hoạch tăng cường điều kiện vật chất hỗ trợ quá trình dạy học.....</i>	18
3.4.5. <i>Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết</i>	19
3.4.6. <i>Đẩy mạnh, phát huy kết quả đổi mới phương pháp dạy học đã đạt được nhằm duy trì sự thay đổi bền vững</i>	21
4. Kết quả đạt được.....	22
PHẦN 3. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ.....	29
1. Kết luận.....	29
2. Khuyến nghị, đề xuất.....	29
TÀI LIỆU THAM KHẢO	31
LỜI CAM ĐOAN	32

PHẦN 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Lí do chọn đề tài

1.1. Vấn đề đổi mới giáo dục đã được văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII đã tiếp tục đề cập: “Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ, đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học. Chuyển mạnh quá trình giáo dục từ chủ yếu trang bị kiến thức sang phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học: yêu gia đình, yêu Tổ quốc, yêu đồng bào, sống tốt và làm việc hiệu quả”. Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII cũng chỉ rõ: “Tạo đột phá trong đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, thu hút và trọng dụng nhân tài”.

Theo điều 27 Luật giáo dục, mục tiêu của nền giáo dục nước ta là “giúp HS phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo...”. Muốn như vậy, việc cải cách toàn diện giáo dục THPT và đổi mới PPDH là một yêu cầu cấp thiết nhằm đạt mục tiêu giáo dục phổ thông.

1.2. Ngày 26-12-2018, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ký Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông (còn gọi là Chương trình GDPT 2018)

Theo Thông tư này, Chương trình GDPT 2018 là văn bản thể hiện mục tiêu giáo dục phổ thông, quy định các yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và phương pháp đánh giá kết quả giáo dục, làm căn cứ quản lý chất lượng giáo dục phổ thông; đồng thời là cam kết của Nhà nước nhằm bảo đảm chất lượng của cả hệ thống và từng cơ sở giáo dục phổ thông.

Chương trình giáo dục phổ thông được xây dựng theo hướng mở, cụ thể là: (1) Chương trình bảo đảm định hướng thống nhất và những nội dung giáo dục cốt lõi, bắt buộc đối với học sinh toàn quốc, đồng thời trao quyền chủ động và trách nhiệm cho địa phương, nhà trường trong việc lựa chọn, bổ sung một số nội dung giáo dục và triển khai kế hoạch giáo dục phù hợp với đối tượng giáo

dục và điều kiện của địa phương, của nhà trường, góp phần bảo đảm kết nối hoạt động của nhà trường với gia đình, chính quyền và xã hội; (2) Chương trình chỉ quy định những nguyên tắc, định hướng chung về yêu cầu cần đạt về phẩm chất và năng lực của học sinh, nội dung giáo dục, phương pháp giáo dục và việc đánh giá kết quả giáo dục, không quy định quá chi tiết, để tạo điều kiện cho tác giả sách giáo khoa và giáo viên phát huy tính chủ động, sáng tạo trong thực hiện chương trình; (3) Chương trình bảo đảm tính ổn định và khả năng phát triển trong quá trình thực hiện cho phù hợp với tiến bộ khoa học - công nghệ và yêu cầu của thực tế.

Chương trình GDPT 2018 cụ thể hoá mục tiêu giáo dục phổ thông, giúp học sinh làm chủ kiến thức phổ thông, biết vận dụng hiệu quả kiến thức, kỹ năng đã học vào đời sống và tự học suốt đời, có định hướng lựa chọn nghề nghiệp phù hợp, biết xây dựng và phát triển hài hoà các mối quan hệ xã hội, có cá tính, nhân cách và đời sống tâm hồn phong phú, nhờ đó có được cuộc sống có ý nghĩa và đóng góp tích cực vào sự phát triển của đất nước và nhân loại. *Về phẩm chất:* Chương trình GDPT 2018 hình thành và phát triển cho học sinh 5 phẩm chất chủ yếu sau: (1) yêu nước, (2) nhân ái, (3) chăm chỉ, (4) trung thực, (5) trách nhiệm. *Về năng lực:* Chương trình GDPT 2018 hình thành và phát triển cho học sinh những 10 năng lực cốt lõi sau: (a) Có 3 năng lực chung được hình thành, phát triển thông qua tất cả các môn học và hoạt động giáo dục: (1) năng lực tự chủ và tự học, (2) năng lực giao tiếp và hợp tác, (3) năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo; và (b) có 7 năng lực đặc thù được hình thành, phát triển chủ yếu thông qua một số môn học và hoạt động giáo dục nhất định: (4) năng lực ngôn ngữ, (5) năng lực tính toán, (6) năng lực khoa học, (7) năng lực công nghệ, (8) năng lực tin học, (9) năng lực thẩm mỹ, (10) năng lực thể chất. Bên cạnh việc hình thành, phát triển các năng lực cốt lõi, chương trình giáo dục phổ thông còn góp phần phát hiện, bồi dưỡng năng khiếu của học sinh.

Trong Chương trình GDPT 2018, phẩm chất của người học được hình thành và phát triển bằng hai con đường: (1) Thông qua nội dung kiến thức của một số môn học. Ví dụ, tinh thần yêu nước có thể được hun đúc thông qua nội

dung của các môn Lịch sử, Giáo dục công dân, Giáo dục quốc phòng và an ninh, Hoạt động trải nghiệm và một số nội dung của các môn Ngữ văn, Địa lí, Sinh học,... Phần lớn các môn học này cũng bồi dưỡng cho học sinh lòng nhân ái, khoan dung, ý thức tôn trọng các nền văn hoá khác nhau, tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người; (2) Thông qua phương pháp giáo dục. Ví dụ, tính chăm chỉ, thái độ trung thực và tinh thần trách nhiệm từng bước được hình thành và phát triển thông qua lao động học tập hằng ngày dưới sự hướng dẫn, rèn luyện của thầy cô. Tinh thần yêu nước và lòng nhân ái cũng chỉ có thể hình thành và phát triển bền vững thông qua các hoạt động thực tế.

Để phát triển năng lực của người học, Chương trình GDPT 2018 đã vận dụng kinh nghiệm xây dựng Chương trình GDPT của các nước có nền giáo dục tiên tiến, đổi mới nội dung và phương pháp giáo dục theo hướng sau đây:

- *Dạy học phân hoá*: Trong giai đoạn giáo dục cơ bản, Chương trình GDPT 2018 một mặt thực hiện giáo dục toàn diện và tích hợp, mặt khác, thiết kế một số môn học và hoạt động giáo dục (HĐGD) theo các chủ đề, tạo điều kiện cho học sinh lựa chọn những chủ đề phù hợp với sở thích và sở trường của bản thân. Trong giai đoạn giáo dục định hướng nghề nghiệp, bên cạnh một số môn học và HĐGD bắt buộc, học sinh được lựa chọn những môn học, chủ đề và chuyên đề học tập phù hợp với sở thích và định hướng nghề nghiệp của bản thân;

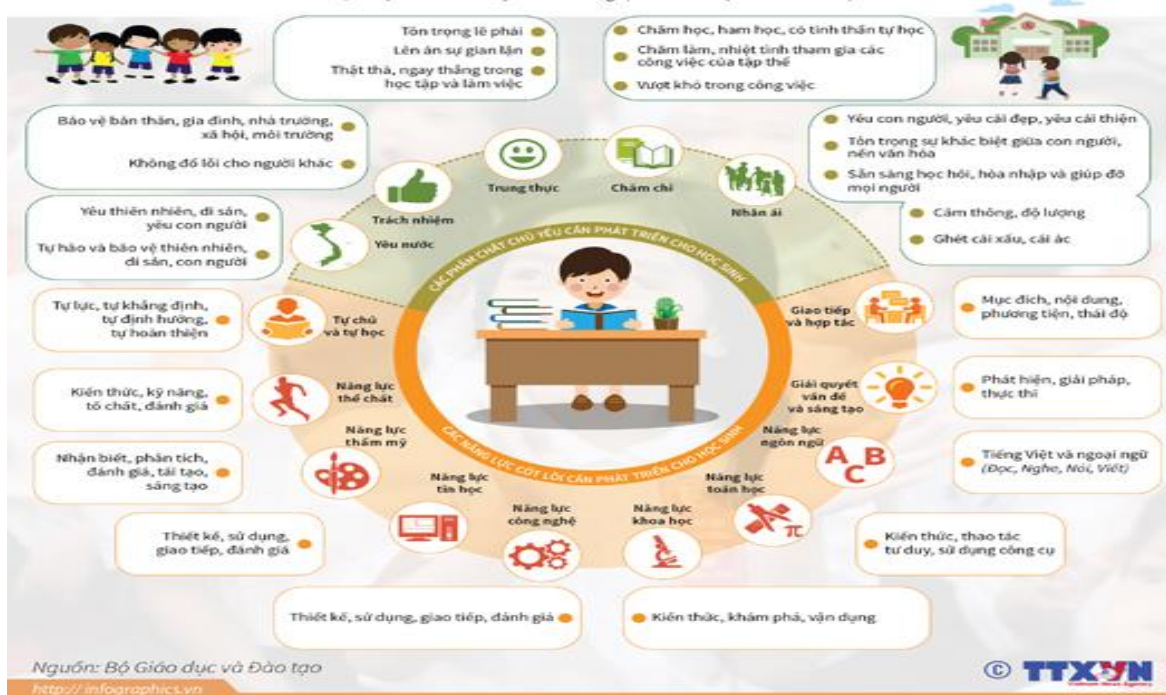
- *Dạy học tích hợp*: Dạy học tích hợp là định hướng dạy học huy động, kết hợp, liên hệ các yếu tố có liên quan với nhau của nhiều lĩnh vực, nhiều ngành khoa học để giải quyết có hiệu quả các vấn đề thực tiễn, trong đó mức độ cao nhất là hình thành các môn học tích hợp. Dạy học tích hợp là xu thế chung của Chương trình GDPT các nước. Ở Việt Nam, dạy học tích hợp đã được thực hiện trong Chương trình hiện hành. So với Chương trình hiện hành, chủ trương dạy học tích hợp trong Chương trình GDPT 2018 có một số điểm khác như: tăng cường tích hợp nhiều nội dung trong cùng một môn học, xây dựng một số môn học tích hợp mới ở cấp THCS theo tinh thần chung là tích hợp mạnh ở các lớp

học dưới và phân hoá dần ở các lớp học trên; yêu cầu tích hợp được thể hiện cả trong mục tiêu, nội dung, phương pháp giáo dục và đánh giá kết quả giáo dục.

- *Dạy học thông qua hoạt động tích cực của người học*: Đặc điểm chung của các phương pháp giáo dục được áp dụng trong Chương trình GDPT 2018 là tích cực hoá hoạt động của người học, trong đó giáo viên đóng vai trò tổ chức, hướng dẫn hoạt động cho học sinh, tạo môi trường học tập thân thiện và những tình huống có vấn đề để khuyến khích học sinh tích cực tham gia vào các hoạt động học tập, tự phát hiện năng lực, nguyện vọng của bản thân, rèn luyện thói quen và khả năng tự học, phát huy tiềm năng và những kiến thức, kĩ năng đã tích lũy được để phát triển. Các hoạt động học tập của học sinh bao gồm hoạt động khám phá vấn đề, hoạt động luyện tập và hoạt động thực hành (ứng dụng những điều đã học để phát hiện và giải quyết những vấn đề có thực trong đời sống) được tổ chức trong và ngoài khuôn viên nhà trường thông qua một số hình thức chủ yếu như học lí thuyết; thực hiện bài tập, thí nghiệm, trò chơi, đóng vai, dự án nghiên cứu; tham gia seminar, tham quan, cắm trại, đọc sách; sinh hoạt tập thể, hoạt động phục vụ cộng đồng. Tùy theo mục tiêu cụ thể và tính chất của hoạt động, học sinh được tổ chức làm việc độc lập, làm việc theo nhóm hoặc làm việc chung cả lớp. Tuy nhiên, dù làm việc độc lập, theo nhóm hay theo đơn vị lớp, mỗi học sinh đều phải được tạo điều kiện để tự mình thực hiện nhiệm vụ học tập và trải nghiệm thực tế.

5 PHẨM CHẤT VÀ 10 NĂNG LỰC CẦN PHÁT TRIỂN CHO HỌC SINH

Bộ Giáo dục và Đào tạo đã ban hành chương trình giáo dục phổ thông mới theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh. Theo đó, có 5 phẩm chất chủ yếu và 10 năng lực cốt lõi cần phát triển cho học sinh.



3.1. Đổi mới mạnh mẽ và cơ bản phương pháp giáo dục nhằm khắc phục kiểu truyền thụ một chiều, nặng về lý thuyết ít khuyến khích tư duy sáng tạo, bồi dưỡng năng lực tự học, tự nghiên cứu cho người học trong các trường phổ thông hiện nay, vấn đề đổi mới phương pháp dạy học là vấn đề trọng tâm. Vấn đề này đã được các cấp quản lý rất coi trọng, nhằm đào tạo những người lao động sáng tạo làm chủ được khoa học công nghệ, làm chủ đất nước. Tuy nhiên sự đổi mới phương pháp dạy học ở trường phổ thông, vẫn chưa đáp ứng được những đòi hỏi cấp thiết quan trọng của xã hội, phổ biến là vẫn cách dạy thông báo kiến thức đã định sẵn, cách học vẫn còn thụ động. Tình trạng chung vẫn là "*thầy đọc - trò chép*", hoặc giảng giải xen kẽ với vấn đáp tái hiện có giải thích, có minh họa bằng tranh.

Ở trường THPT Thượng Cát, đổi mới phương pháp dạy học đã được thực hiện và được xem là vấn đề sống còn, là vấn đề bức thiết của trường chúng tôi. Là một ngôi trường đang tuổi 18, đang trong quá trình xây dựng và phát triển, chúng tôi quan niệm rằng chỉ có đổi mới phương pháp dạy học mới tạo điều kiện cho trường chúng tôi hoàn thành mục tiêu giáo dục của nhà trường và từng bước nâng vị trí của trường chúng tôi lên ngang tầm với các trường bạn và có được sự tin tưởng của nhân dân trên địa bàn.

Năm học 2019-2020, 2021-2022 là những năm học vẫn mà các nhà trường vẫn thực hiện giảng dạy theo chương trình cũ. Tuy nhiên, đây là thời gian để cán bộ giáo viên bắt tay vào chuẩn bị cho việc giảng dạy lớp 10 theo chương trình GDPT 2018. Việc đẩy nhanh quá trình đổi mới phương pháp dạy học là cần thiết hơn bao giờ hết. Song vấn đề đổi mới phương pháp dạy học tại trường chúng tôi các năm trước mới dừng ở mức độ hình thức, có tính phong trào, đơn điệu nên chưa đáp ứng với đòi hỏi cấp thiết của học sinh, phụ huynh học sinh và xã hội. Hơn nữa, trong giai đoạn tiếp cận chương trình phổ thông 2018, việc đổi mới phương pháp dạy học là hết sức cấp thiết để đáp ứng yêu cầu thực hiện giảng dạy chương trình GDPT 2018. Đây thực sự là vấn đề mà đội ngũ quản lý chúng tôi đã từng trăn trở về lý luận và thực tiễn.

Xuất phát từ những yêu cầu thực tế đã phân tích ở trên, tôi chọn đề tài:
“Một số biện pháp quản lý đổi mới phương pháp dạy học ở trường THPT Thượng Cát trong giai đoạn tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông 2018”.

2. Mục đích nghiên cứu.

Trên cơ sở hệ thống hoá những cơ sở lý luận có liên quan và khảo sát thực tiễn, đề xuất một số biện pháp quản lý công tác đổi mới phương pháp dạy học ở Trường THPT Thượng Cát, nhằm thực hiện tốt chương trình GDPT 2018 đồng thời góp phần nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường trong giai đoạn hiện nay.

3. Thời gian, đối tượng và phạm vi nghiên cứu

- Thời gian nghiên cứu: từ tháng 8/2020 đến 5/2022
- Đối tượng nghiên cứu: Các biện pháp nhằm quản lý công tác đổi mới phương pháp dạy học ở trường THPT Thượng Cát trong giai đoạn tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới
- Phạm vi nghiên cứu: Nghiên cứu tại trường THPT Thượng Cát.

4. Phương pháp nghiên cứu:

- Nghiên cứu đề tài theo cơ sở lý luận.
- Nghiên cứu theo cơ sở khảo sát thực tế, thu thập thông tin từ đội ngũ giáo viên trong nhà trường.

PHẦN 2. GIẢI QUYẾT VẤN ĐỀ

1. Thực trạng của việc đổi mới phương pháp dạy học tại trường THPT Thượng Cát

1.1. Đặc điểm tình hình nhà trường

Trường THPT Thượng Cát được thành lập ngày 25 tháng 8 năm 2004, được đặt tại địa bàn phường Thượng Cát, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội. Trường được xây dựng theo mô hình trường chuẩn Quốc gia và là công trình gắn liền chào mừng 50 năm ngày giải phóng thủ đô 10/10/1952 - 10/10/2004. Mặc dù đội ngũ giáo viên giỏi của nhà trường chưa nhiều, chất lượng đầu vào học sinh hàng năm chưa cao, nhưng với lòng say mê và quyết tâm phấn đấu của thầy và trò trong hơn 18 năm qua, nhà trường đã đảm bảo được chất lượng giáo dục, góp phần trong sự nghiệp giáo dục đào tạo của ngành có được sự tin tưởng của nhân dân trên địa bàn.

**** Về cơ sở vật chất thiết bị dạy học.***

Trường có 19 phòng học; 05 phòng chức năng: 01 phòng ngoại ngữ, 01 phòng TH Vật lí-CN, 01 phòng TH Hóa - Sinh; 02 phòng Tin học; 01 thư viện; 01 nhà thể chất; Các thiết bị dạy học đủ cho nhu cầu dạy học tối thiểu.

**** Về đội ngũ giáo viên.***

Nhà trường đã xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên thành một tập thể sư phạm tiên tiến, hội đồng giáo dục nhà trường là tập thể đoàn kết, nhiệt tình vì học sinh thân yêu. Năm học 2021-2022, tổng số cán bộ giáo viên, nhân viên là 74 người. Trong đó, có 61 giáo viên. 100% CB, GV, NV đạt trình độ chuẩn, trong đó có 36/64 cán bộ giáo viên có trình độ trên chuẩn chiếm tỷ lệ: 56,25%.

**** Về chất lượng giáo dục.***

Nhà trường đã thường xuyên đẩy mạnh phong trào học tập, do đó chất lượng luôn được giữ vững và phát triển. Trong cuộc thi học sinh giỏi cấp cụm hàng năm, trường đều có học sinh đạt học sinh giỏi. Đặc biệt một số năm, có học sinh đạt giải học sinh giỏi thành phố. Tỷ lệ học sinh đỗ tốt nghiệp THPT hàng năm đều từ 99% trở lên.

*** Thuận lợi:** 100% giáo viên của trường đều có trình độ Đại học, sau đại học, trình độ chuyên môn vững, có lập trường tư tưởng vững vàng, có ý thức tốt trong việc hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn. Đa số giáo viên đang ở độ tuổi trung niên và có tư tưởng đổi mới trong chuyên môn nghiệp vụ.

*** Khó khăn:**

- Hơn 90% giáo viên trong trường là nữ, nhiều người lại đang ở độ tuổi sinh đẻ và có con nhỏ nên chưa thực sự chuyên tâm với công việc, còn có tâm lý ngại thay đổi. Một số giáo viên lớn tuổi có trình độ tin học, ứng dụng công nghệ thông tin hạn chế.

- Học sinh trường THPT Thượng Cát có đầu vào chưa cao, lại ở khu vực thuần nông nên còn thiếu phương tiện và khó khăn trong việc tiếp cận các phương pháp dạy học tích cực.

1.2. Thực trạng của việc đổi mới phương pháp dạy học tại trường THPT Thượng Cát

Thực tế hoạt động của công tác quản lý, chỉ đạo đổi mới phương pháp giảng dạy, đặc biệt là công tác bồi dưỡng, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên ở đơn vị trường THPT Thượng Cát trong những năm học qua cho thấy: Đội ngũ giáo viên trường THPT Thượng Cát có nhiều chuyển biến rất tích cực, nhiệt tình, có ý thức trách nhiệm tham gia vào các hoạt động học tập, bồi dưỡng chuyên môn. Mọi giáo viên luôn ủng hộ các hoạt động của các tổ chuyên môn trong nhà trường. Kết quả hoạt động của các tổ chuyên môn trong nhà trường đã được BGH đánh giá cao. Tuy nhiên, vẫn còn các tình trạng như:

- Phương pháp thuyết trình, thông báo kiến thức của GV vẫn là phương pháp dạy học được sử dụng nhiều, dẫn đến tình trạng hạn chế hoạt động tích cực của HS;

- Việc sử dụng phối hợp các PPDH cũng như sử dụng các PPDH phát huy tính tích cực, tự lực và sáng tạo còn ở mức độ hạn chế;

- Việc gắn nội dung dạy học với các tình huống thực tiễn chưa được chú trọng;

- Dạy học thí nghiệm, thực hành, dạy học thông qua các hoạt động thực tiễn ít được thực hiện;

- Do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, việc dạy học trực tuyến đã tác động khá nhiều đến việc sử dụng phương tiện dạy học mới và ứng dụng công nghệ thông tin, tuy nhiên, khi quay trở lại dạy học trực tiếp vẫn có 1 số giáo viên có tâm lý ngại khi sử dụng ứng dụng.

Đặc biệt, trong năm học 2020-2021 và 2021-2022, khi đứng trước yêu cầu đổi mới phương pháp để chuẩn bị cho việc thực hiện giảng dạy chương trình GDPT 2018, đa số giáo viên còn lúng túng trước việc thiết kế và thực hiện bài dạy chương trình hiện hành theo hướng dẫn mới (theo CV 5512). Do vậy, việc đổi mới phương pháp dạy học của đa số giáo viên mới chỉ dừng ở hình thức.

Như vậy, với yêu cầu của thực tiễn xã hội và để thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018 thì đội ngũ giáo viên của trường vẫn phải cố gắng nhiều hơn nữa. Điều này đòi hỏi công tác quản lý chỉ đạo của những người quản lý phải có những giải pháp tích cực hơn để đẩy mạnh quá trình đổi mới phương pháp giảng dạy trong nhà trường.

2. Cơ sở lí luận của việc quản lý đổi mới phương pháp giảng dạy

2.1. Quản lý đổi mới phương pháp dạy học dựa theo lý thuyết Quản lý sự thay đổi.

Quản lý sự thay đổi thực chất là kế hoạch hóa và chỉ đạo triển khai sự thay đổi để đạt được mục tiêu đề ra. Quản lý đổi mới phương pháp dạy học trong trường trung học dựa theo Quản lý sự thay đổi thường trải qua ba giai đoạn:

- **Giai đoạn chuẩn bị đổi mới phương pháp dạy học:** Là giai đoạn chuẩn bị tâm thế cho mọi thành viên sẵn sàng và có đủ khả năng để thực hiện việc đổi mới phương pháp dạy học: về thái độ, kiến thức, kỹ năng tạo động cơ thay đổi và tạo cảm giác an toàn để họ sẵn sàng cho thay đổi. Chuẩn bị các điều kiện tối thiểu để triển khai đổi mới phương pháp dạy học.

- **Giai đoạn thực hiện đổi mới phương pháp dạy học:** Tiến hành thay đổi theo một lộ trình xác đáng (phù hợp với điều kiện, nguồn lực và mức độ phát

triển của nhà trường cũng như trong một bối cảnh cụ thể liên quan trực tiếp đến nhà trường) với lưu ý việc tạo động lực và giảm sự phản ứng khi thực hiện thay đổi. Đánh giá kết quả thực hiện thay đổi (có thể đánh giá theo từng giai đoạn) và điều chỉnh nếu thấy cần thiết. Thực chất đây là giai đoạn triển khai kế hoạch đã được lập.

- ***Giai đoạn phát triển bền vững kết quả đổi mới phương pháp dạy học:***
Xóa bỏ các rào cản, hỗ trợ thúc đẩy đổi mới PPDH. Tìm các biện pháp duy trì “cái thay đổi” đã đạt được để nhà trường phát triển bền vững với những “cái mới” đã hình thành, tức là duy trì “cái mới” đã đạt được.

2.2. Quan điểm về đổi mới Phương pháp dạy học.

Đổi mới giáo dục nói chung, phương pháp dạy học nói riêng là qui luật phát triển tất yếu của thời đại và của mỗi một quốc gia trên bước đường phát triển của xã hội của giáo dục và chính bản thân người làm công tác giáo dục, của giáo viên và học sinh trong điều kiện mới.

Đổi mới phương pháp dạy học là để giúp học sinh phát triển năng lực, trí tuệ sáng tạo của riêng mình. Ngoài ra, còn giúp thực hiện những bước chuyển mình từ chương trình giáo dục tiếp cận nội dung sang việc tiếp cận năng lực của những người học.

Đổi mới phương pháp dạy học giúp những giáo viên quan tâm đến học sinh nhiều hơn định hướng cho việc học của học sinh trở nên dễ dàng hơn.

Đổi mới không phải thay cái cũ bằng cái mới, mà nó là sự kế thừa và sử dụng một cách có chọn lọc và sáng tạo các phương pháp dạy học truyền thống.

Đổi mới phương pháp dạy học đòi hỏi phải kiên quyết loại bỏ các phương pháp lạc hậu truyền thụ một chiều, biến học sinh thành người thụ động trong học tập mất dần khả năng sáng tạo vốn có của người học. Đồng thời khắc phục những chướng ngại về tâm lý, những thói quen cổ hủ đã trở thành thâm căn cố đế ở cả người dạy và người học.

Phải quyết tâm mạnh dạn chiếm lĩnh những thành tựu mới của khoa học, kỹ thuật, công nghệ, tin học, ứng dụng trong quá trình dạy học nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

Đổi mới phương pháp dạy học phải được tổ chức, chỉ đạo một cách có hệ thống, có khoa học, đồng bộ, có điều kiện khả thi.

Đổi mới phương pháp dạy học phải góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

3. Một số biện pháp quản lý đổi mới phương pháp dạy học ở trường THPT

Thượng Cát trong giai đoạn tiếp cận chương trình GDPT 2018

3.1. Xây dựng kế hoạch chiến lược đổi mới phương pháp dạy học

- Ngay từ đầu năm học, Ban Giám hiệu nhà trường đã có chủ trương kế hoạch chỉ đạo đổi mới phương pháp dạy học, theo hướng phát huy tính tích cực, sáng tạo, chủ động của học sinh. BGH phân tích tình hình, thực trạng nhà trường về đội ngũ, cơ sở vật chất và các điều kiện khác để hoạch định kế hoạch chiến lược phát triển lâu dài. Kế hoạch đó bao gồm nhiều vấn đề như quá trình phát triển, mục tiêu, giải pháp v.v... Từ việc phân tích bối cảnh, đánh giá thực trạng về đổi mới phương pháp dạy học, nguồn lực cho sự đổi mới phương pháp dạy học lựa chọn lộ trình tối ưu đi tới đích với các điều kiện, nguồn lực cụ thể. Thống nhất lộ trình đổi mới phương pháp dạy học và đề nghị cam kết từ những người liên quan đến nội dung thực hiện theo lộ trình đã thống nhất.

- Từ kế hoạch chiến lược chia thành các giai đoạn trung hạn và ngắn hạn, cụ thể chia theo học kỳ. Xác định mục tiêu dài hạn, trung hạn và ngắn hạn từng năm học, đề ra các biện pháp cụ thể cho từng năm. Xác định các hoạt động đổi mới phương pháp dạy học cần hoàn thành của nhà trường đáp ứng các mục tiêu ngắn hạn, từng bước thực hiện mục tiêu trung hạn tiến tới hoàn thành mục tiêu dài hạn.

- Trên cơ sở đó đã có kế hoạch mua sắm thiết bị dạy học, tạo mọi cơ sở vật chất, điều kiện cần thiết để giáo viên có thể vận dụng sáng tạo các phương pháp dạy học trong một tiết học.

- Từ đó chỉ đạo các tổ chuyên môn lập kế hoạch cụ thể và thực hiện, đặc biệt coi trọng việc đưa ứng dụng công nghệ thông tin vào dạy học.

3.2. Thành lập nhóm tiên phong đổi mới phương pháp dạy học

- Căn cứ vào hình đội ngũ nhà trường, chúng tôi phân loại các cán bộ, giáo viên ra thành các nhóm: nhóm sẵn sàng đổi mới; nhóm phản đối đổi mới;

nhóm không ủng hộ ngay nhưng cũng không phản đối. Từ đó, lựa chọn để thành lập một đội tiên phong (cột cán) gồm những người tin cậy, có kỹ năng, kinh nghiệm, có nhiều mối quan hệ và có thẩm quyền sẽ làm cho sự thay đổi dễ thành công hơn. Nhóm này bao gồm Ban giám hiệu, các tổ trưởng, tổ phó chuyên môn chuyên môn, chủ tịch công đoàn, bí thư đoàn thanh niên, các giáo viên trẻ có năng lực và sẵn sàng đổi mới.

- Việc thành lập nhóm tiên phong thực hiện ngay khi bắt đầu xây dựng kế hoạch. Đội ngũ này sẽ cùng với hiệu trưởng tham gia vào đánh giá thực trạng nhà trường, phân tích bối cảnh để cùng xây dựng kế hoạch chiến lược. Đồng thời nhóm cũng sẽ là những người đầu tiên thực thi kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học của nhà trường. Khi tạo ra những thành công đầu tiên sẽ tạo động lực và thu hút những người còn đang lưỡng lự đi theo, dần dần sẽ làm giảm dần những đối tượng phản đối kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học của nhà trường.

3.3. Tuyên truyền, phổ biến kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học

Việc tuyên truyền, phổ biến kế hoạch đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao nhận thức, tạo tính cấp bách về đổi mới phương pháp dạy học đối với các thành viên trong nhà trường. Cần tạo ra sự đồng thuận, ủng hộ của những người liên quan và của toàn xã hội, lôi kéo mọi thành viên trong nhà trường, mọi lực lượng trong và ngoài trường cùng tham gia quá trình đổi mới phương pháp dạy học của nhà trường.

Để tạo ra sự đồng thuận cần làm tốt công tác truyền thông bằng việc cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tuyên truyền cho mọi người cùng thấy được sự cần thiết và lợi ích của việc đổi mới phương pháp dạy học. Kinh nghiệm cho thấy mọi sự thay đổi sẽ gặp phải các phản ứng từ nhiều phía nếu công tác truyền thông không tốt, chưa làm cho xã hội hiểu và chia sẻ với các đổi mới của ngành.

Việc bồi dưỡng và nâng cao nhận thức của cán bộ giáo viên về đổi mới phương pháp dạy học là công tác vô cùng quan trọng, góp phần đẩy nhanh quá trình đổi mới phương pháp dạy học. Để làm được điều đó, người cán bộ quản lý cần làm tốt các vấn đề sau:

- Nhà trường tổ chức học tập, quán triệt Nghị quyết của Đảng các chỉ thị của Thủ Tướng chính phủ, của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các văn bản có liên quan về công tác đổi mới phương pháp dạy học. Phải quán triệt tinh thần của đổi mới phương pháp dạy học là: Đổi mới không phải là thay cái cũ bằng cái mới mà nó là sự kế thừa và sử dụng một cách có chọn lọc và sáng tạo hệ thống phương pháp dạy học truyền thống. Đổi mới phương pháp dạy học là đòi hỏi phải kiên quyết loại bỏ những phương pháp dạy học lạc hậu, truyền thụ một chiều, biến học sinh thành người thụ động trong học tập. Cần phải tiếp thu những thành tựu mới của khoa học kỹ thuật công nghệ tin học, có khả năng ứng dụng trong quá trình dạy học nhằm góp phần nâng cao chất lượng dạy học.

- Các nội dung về đổi mới phương pháp dạy học phải được đưa vào kế hoạch của nội dung sinh hoạt tổ chuyên môn, thành một chuyên đề lớn.

3.4. Nhận diện, xóa bỏ các rào cản của đổi mới phương pháp dạy học

Qua thực tế đổi mới phương pháp dạy học ở trường THPT Thượng Cát, chúng tôi thấy có một số rào cản cơ bản sau:

- Tâm lý ngại thay đổi, thói quen, sức ỳ lớn của một bộ phận giáo viên, chưa có động lực đổi mới. Hiểu chưa đúng bản chất của các phương pháp dạy học và kỹ thuật dạy học tích cực nên vận dụng máy móc;

- Tâm lý dạy học đáp ứng kiểu kiểm tra, thi cử theo hướng nặng về ghi nhớ nội dung kiến thức;

- Chương trình và nội dung dạy học hiện hành thiết kế theo định hướng nội dung gây khó khăn khi đổi mới phương pháp dạy học;

- Dự giờ đánh giá giờ dạy chủ yếu thiên về đánh giá các hoạt động dạy của giáo viên, chưa quan tâm các hoạt động học của học sinh;

- Cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho việc đổi mới phương pháp dạy học còn nhiều hạn chế.

Với một số rào cản kể trên, chúng tôi đã thực hiện một số giải pháp để từng bước xóa bỏ các rào cản, tạo điều kiện cho việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học được thuận lợi. Cụ thể như sau:

3.4.1. Tăng cường công tác bồi dưỡng cho giáo viên.

*** Nội dung bồi dưỡng.**

- Bồi dưỡng cho giáo viên về kiến thức chung về phương pháp dạy học và phương pháp dạy học theo định hướng phát triển năng lực học sinh.
- Bồi dưỡng cho giáo viên về kỹ năng xây dựng kế hoạch bài dạy (soạn giáo án) theo công văn 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ giáo dục đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục trong nhà trường.
- Bồi dưỡng kỹ năng lựa chọn và sử dụng phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học và đối tượng học sinh.
- Bồi dưỡng kỹ năng sử dụng các thiết bị dạy học để đổi mới phương pháp dạy học như: tin học, sử dụng các phần mềm...
- Bồi dưỡng kỹ năng tổ chức hoạt động dạy học trên lớp.

*** Hình thức thực hiện.**

- Tổ chức các lớp bồi dưỡng theo đơn vị tổ chuyên môn để đi sâu vào nội dung và phương pháp giảng dạy của từng bộ môn; phối hợp với công đoàn tổ chức các lớp tập huấn: ứng dụng công nghệ thông tin, đổi mới phương pháp dạy học ...cử giáo viên đi học các lớp bồi dưỡng về đổi mới phương pháp do cụm và Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.
- Tập huấn thông qua tổ chức thi giáo viên dạy giỏi cấp trường có sự tham gia đánh giá, góp ý của chuyên gia.
- Chỉ đạo các tổ trưởng tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên đề.
- Tổ chức có hiệu quả công tác hội giảng, dự giờ, với chỉ tiêu mỗi giáo viên thực hiện hai tiết thao giảng/ năm.
- Động viên khuyến khích giáo viên tự bồi dưỡng để nâng cao trình độ.

3.4.2. Đổi mới kiểm tra, đánh giá học sinh thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học

Từ thực tế hoạt động kiểm tra, đánh giá hiện nay chủ yếu chú ý đến yêu cầu tái hiện kiến thức và đánh giá qua điểm số đã dẫn đến tình trạng giáo viên và

học sinh duy trì dạy học theo lối "đọc-chép" thuần túy, học sinh học tập thiên về ghi nhớ, nhớ càng nhiều kiến thức càng tốt, ít quan tâm vận dụng kiến thức dẫn đến hệ quả là nhiều học sinh thụ động trong việc học tập; khả năng sáng tạo và năng lực vận dụng tri thức đã học để giải quyết các tình huống thực tiễn cuộc sống còn hạn chế; chưa đáp ứng đầy đủ mục tiêu đặt ra của Luật Giáo dục là "Giúp học sinh phát triển toàn diện về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kỹ năng cơ bản, phát triển năng lực cá nhân, tính năng động và sáng tạo".

Đánh giá kết quả học tập theo năng lực chú trọng khả năng vận dụng sáng tạo tri thức trong những tình huống ứng dụng khác nhau. Như vậy, thông qua việc hoàn thành một nhiệm vụ trong bối cảnh thực tế, có thể đồng thời đánh giá được cả kỹ năng nhận thức, kỹ năng thực hiện và những giá trị, tình cảm của học sinh. Theo dõi, kiểm tra quá trình và từng kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh/nhóm học sinh theo tiến trình dạy học; quan tâm tiến độ hoàn thành từng nhiệm vụ của học sinh để áp dụng biện pháp cụ thể, kịp thời giúp đỡ học sinh vượt qua khó khăn. Chấp nhận sự khác nhau về thời gian và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các học sinh.

3.4.3. Giao quyền tự chủ cho tổ chuyên môn xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục

Việc dạy học hiện nay chủ yếu được thực hiện trên lớp theo bài/tiết trong sách giáo khoa, trong phạm vi một tiết học, không đủ thời gian triển khai đầy đủ các hoạt động học của học sinh theo tiến trình sư phạm của một phương pháp dạy học tích cực, vì vậy đổi mới phương pháp dạy học nếu vẫn yêu cầu thực hiện theo chương trình cứng như trước đây thì không thể thực hiện được, đây là một rào cản, nếu có sử dụng phương pháp dạy học tích cực thì chỉ mang tính hình thức, đôi khi máy móc dẫn đến kém hiệu quả, chưa thực sự phát huy được tính tích cực, tự lực, sáng tạo của học sinh; hiệu quả khai thác sử dụng các phương tiện dạy học và tài liệu hỗ trợ theo phương pháp dạy học tích cực bị hạn chế.

Chúng tôi phá bỏ rào cản này bằng cách giao cho tổ chuyên môn và giáo viên chủ động cấu trúc, sắp xếp lại nội dung dạy học của từng môn học trong

chương trình giáo dục hiện hành thành những chủ đề dạy học, có thể chuyển một số nội dung dạy học thành các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, thực hiện ngoài lớp học phù hợp với các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực được lựa chọn thay cho việc dạy học đang được thực hiện theo từng bài/tiết trong sách giáo khoa như hiện nay nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Về lâu dài, căn cứ vào chuẩn đầu ra được quy định trong khung chương trình quốc gia, giao quyền chủ động cho giáo viên và tổ chuyên môn trong việc lựa chọn tài liệu dạy học, tự xây dựng nội dung dạy học và cam kết đảm bảo chuẩn đầu ra của chương trình đạt được mục tiêu giáo dục.

3.4.4. Đổi mới việc dự giờ, đánh giá giờ dạy của giáo viên

Bên cạnh việc quản lý giờ lên lớp của giáo viên qua việc dự giờ thăm lớp, chúng tôi tổ chức hướng dẫn việc đổi mới cách đánh giá giờ dạy. Đây là hoạt động có tác dụng quyết định đến việc thực hiện thường xuyên và hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học của giáo viên.

Cách đánh giá giờ dạy truyền thống thường tập trung vào hoạt động của giáo viên, ít quan tâm đến phân tích hoạt động học của học sinh. Vì vậy, các giờ dạy thường được luyện tập kỹ trước khi dạy, dẫn tới giờ dạy thao giảng mang tính chất hình thức, đối phó. Giáo viên chỉ chăm chú vào việc sao cho dạy hết bài quy định nên không chú ý nhiều đến hoạt động học của học sinh. Với cách đánh giá giờ dạy theo hướng đổi mới, chúng tôi thực hiện như sau:

- Nhận xét đánh giá giờ dạy căn cứ vào hiệu quả hoạt động học cho học sinh. Các tiêu chí xây dựng dựa trên việc quan sát hoạt động học của học sinh và việc tổ chức hoạt động học cho học sinh của giáo viên.

- Đối với các giờ dạy thử nghiệm, giờ dạy minh họa để nghiên cứu bài học thì không đánh giá giờ dạy, không xếp loại giáo viên. Tuy nhiên, vẫn cần có những giờ dạy có đánh giá để giáo viên biết mình đang ở đâu, đạt được mức độ nào để tiếp tục phấn đấu. Việc này cũng rất cần thiết đối với người quản lý. Chúng tôi xác định có đánh giá và đánh giá đúng thì mới thúc đẩy phát triển.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn thảo luận xây dựng các tiêu chí đánh giá giờ dạy, cụ thể hóa từng tiêu chí thành các mức độ khác nhau để dễ đánh giá và có sự thống nhất.

- Việc đánh giá giáo viên nói chung cần đánh giá toàn diện: đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ chuyên môn được giao; đánh giá sự cống hiến của giáo viên với sự phát triển của nhà trường; đánh giá tiềm năng và khả năng thích ứng của đội ngũ.

3.4.5. Đổi mới cách tiếp cận và có kế hoạch tăng cường điều kiện vật chất hỗ trợ quá trình dạy học

- Phương tiện, đồ dùng dạy học cũng là yếu tố quan trọng giúp giáo viên có điều kiện đổi mới phương pháp dạy học một cách tốt nhất để đạt yêu cầu mong muốn. Tuy nhiên, để việc dạy học gắn với thực tiễn cuộc sống, nhà trường phối hợp với các ban ngành, các cơ quan, doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất, dịch vụ tại địa phương tạo cơ hội cho giáo viên và học sinh được học tập tại thực địa, sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học của các đơn vị đó như là phương tiện thực tế để dạy và học. Với cách này, không nhất thiết phải đợi trang bị đầy đủ cơ sở vật chất, thiết bị dạy học mới thực hiện đổi mới phương pháp dạy học.

- Tận dụng các cơ hội để khai thác nguồn kinh phí theo phương thức xã hội hoá, tìm kiếm các nguồn lực bên ngoài xã hội; tăng cường công tác chỉ đạo, tổ chức, xây dựng nền nếp của các hoạt động khai thác, sử dụng và bảo quản thiết bị dạy học sao cho có hiệu quả, tránh lãng phí.

- Quan tâm bồi dưỡng và tạo điều kiện cho đội ngũ giáo viên nhà trường tự nghiên cứu học tập thực hành để cập nhật, tiếp cận phương tiện hiện đại, giúp giáo viên sử dụng có hiệu quả các phương tiện đó cho quá trình đổi mới phương pháp dạy học và tích cực tự làm thiết bị, đồ dùng dạy học.

- Tăng đầu sách cho thư viện, đặc biệt là sách tham khảo cho giáo viên và học sinh.

- Tiến hành kiểm tra lại tài sản hiện có của nhà trường để có kế hoạch bổ sung thêm bàn ghế, thanh lý các hoá chất, các thiết bị đã hư hỏng và lạc hậu

không phù hợp. Mua sắm bổ sung thêm những thiết bị dạy học cần thiết cho giáo viên.

- Tham mưu với nhân viên thiết bị có kinh nghiệm để sắp xếp các thiết bị dạy học một cách có khoa học và sư phạm.

- Phân công trách nhiệm cụ thể, đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách quản lý và kiểm tra cơ sở vật chất - thiết bị dạy học.

- Có kế hoạch chỉ đạo kiểm tra hàng tháng để theo dõi biết tình hình sử dụng đồ dùng dạy học của giáo viên.

- Việc sử dụng thiết bị dạy học là một trong những nội dung được đưa vào đánh giá thi đua của hàng tháng.

3.3.5. Tăng cường kiểm tra, đánh giá việc thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, điều chỉnh kế hoạch khi cần thiết

Quá trình đổi mới nhà trường, đổi mới PPDH trong nhà trường phổ thông không có điểm dừng. Điểm kết thúc của giai đoạn này sẽ tiếp tục là điểm khởi đầu của giai đoạn thay đổi tiếp theo. Đánh giá thường xuyên xác nhận tính đúng đắn của lộ trình, đánh giá theo giai đoạn để điều chỉnh và duy trì kết quả. Đánh giá nhằm tìm ra những mặt ưu điểm, mặt hạn chế để điều chỉnh việc lập kế hoạch, tổ chức, lãnh đạo chỉ đạo thực hiện. Lấy thông tin phản hồi từ học sinh để điều chỉnh hoạt động giảng dạy và quản lý khi cần thiết.

**** Các tiêu chí đánh giá tập trung vào một số nội dung:***

- Đánh giá sự thay đổi nhận thức về đổi mới phương pháp dạy học của cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong nhà trường, của học sinh, cha mẹ học sinh và cộng đồng đạt được mức độ nào, ủng hộ hay phản đối;...

- Thay đổi cách chuẩn bị giờ dạy của giáo viên;

- Thay đổi cách tổ chức hoạt động học của học sinh;

- Thay đổi cách đánh giá học sinh;

- Thay đổi cách đánh giá giờ dạy;

- Thay đổi về phương pháp học của học sinh...

*** Các nội dung và hình thức kiểm tra đánh giá:**

- Kiểm tra kết quả của học sinh: Đánh giá học sinh qua các bài kiểm tra thường xuyên, định kỳ.

- Kiểm tra hồ sơ sổ sách: Đánh giá giáo viên qua kiểm tra giáo án, sổ dự giờ, đánh giá xếp loại giờ dạy theo qui định về đánh giá và xếp loại giờ dạy của Bộ.

- Dự giờ:

+ Dự giờ thao giảng, giáo viên chuẩn bị trước bài giảng, lớp học. Qua dự giờ Ban Giám hiệu sẽ tìm hiểu quá trình hoạt động dạy và học của giáo viên và học sinh trong hoàn cảnh bình thường.

+ Dự các giờ theo chuyên đề: giáo viên chọn dạy một tiết với định hướng đổi mới. Qua dự giờ Ban Giám hiệu sẽ nghiên cứu, đánh giá toàn diện hệ thống làm việc của giáo viên, để tìm ra mặt mạnh mặt yếu của giáo viên, từ đó có kế hoạch bồi dưỡng.

+ Dự giờ các lớp song song: Ban Giám hiệu sẽ dự giờ của 2-3 giáo viên của một bộ môn trong cùng một khối với một nội dung bài giảng như nhau, qua việc so sánh có thể rút ra các hiệu quả của các phương pháp khác nhau.

+ Dự giờ phối hợp: Trong một buổi học, Ban Giám hiệu có thể dự liên tục 4-5 tiết của một lớp học nhờ đó kiểm tra được sự làm việc và tính tích cực của học sinh trong các điều kiện khác nhau. Từ đó thấy được ưu khuyết điểm và rút ra kinh nghiệm.

- *Kiểm tra học sinh:*

+ Kiểm tra bằng cách hỏi trực tiếp học sinh trước và sau khi giờ học để kiểm tra sự lĩnh hội kiến thức của học sinh.

+ Kiểm tra thông qua nghiên cứu vở học sinh, cách ghi bài...

+ Kiểm tra các kỹ năng, kỹ xảo của học sinh thông qua thực hiện các bài tập ở lớp.

+ Kiểm tra học sinh thông qua các câu hỏi trắc nghiệm. Đây là vấn đề đổi mới trong công tác kiểm tra đánh giá kết quả học sinh. Để đạt hiệu quả tốt, giáo

viên cầu nắm vững phương pháp xây dựng câu hỏi. Câu hỏi không được đánh đổ và nằm trong phạm vi kiến thức của chương trình.

Mỗi tổ, mỗi cá nhân phải chuẩn bị ngân hàng câu hỏi. Khi sử dụng hình thức kiểm tra bằng trắc nghiệm, tránh tình trạng học lệch, học tủ, quay cóp. Đặc biệt phương pháp này đã đánh giá khách quan và chính xác kết quả học tập của học sinh.

- Việc thực hiện sinh hoạt chuyên môn, cách thức và nội dung sinh hoạt chuyên môn ở các tổ.

Thông qua đánh giá các mặt, phân tích kết quả đạt được, những mặt chưa đạt, xác định nguyên nhân, rút ra bài học kinh nghiệm cho chu kỳ đổi mới tiếp theo. Việc đánh giá không phải chỉ thực hiện khi kết thúc một giai đoạn mà phải được đặt ra cả trong quá trình thực hiện đổi mới để kịp thời có những điều chỉnh khi cần thiết, vì quản lý sự thay đổi mang tính “động”. Việc xây dựng một kế hoạch cần đảm bảo cả 2 yếu tố là ổn định và linh hoạt, điều này phù hợp với quy luật vận động của sự vật hiện tượng nói chung và bản thân yếu tố phương pháp dạy học cũng mang tính linh hoạt nói riêng.

3.3.6. Đẩy mạnh, phát huy kết quả đổi mới phương pháp dạy học đã đạt được nhằm duy trì sự thay đổi bền vững

Mọi sự thay đổi không có điểm kết thúc, luôn mang tính kế thừa. Đổi mới thành công phải được duy trì, cái mới sẽ thay thế dần cái cũ. Ví dụ như việc áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực nhằm phát huy tính tích cực, chủ động của người học sẽ thay thế dần cách dạy theo kiểu “đọc chép”. Sự thay đổi này có thể được duy trì bền vững hay không phụ thuộc vào sự nhận thức của tất cả mọi người về lợi ích của việc áp dụng các kỹ thuật dạy học tích cực mang lại. Mọi người phải cùng nhận thức được rằng sẽ khó có thể tồn tại nếu vẫn duy trì cách dạy theo kiểu đọc chép trước đây. Đồng thời tất cả các thành viên liên quan đều phải có một vị trí, vai trò nhất định trong công cuộc đổi mới, không để một thành viên nào đứng ngoài cuộc.

Để đảm bảo thành quả của đổi mới được duy trì, củng cố cần lưu ý:

- Ban Giám hiệu nhà trường phối hợp với công đoàn phải xây dựng tiêu chuẩn thi đua thật hợp lý. Dựa vào đó nhà trường có chế độ chính sách thi đua khen thưởng phù hợp kịp thời để tạo ra động lực làm việc cho giáo viên, để họ ý thức được đổi mới phương pháp dạy học vừa là trách nhiệm và bổn phận của mỗi giáo viên.

- Nhà trường phối hợp chặt chẽ với công đoàn, phát động phong trào thi đua, phong trào hội giảng tập trung toàn trường, hội giảng theo tổ về đổi mới phương pháp dạy học.

- Hàng tháng, có tổng kết đánh giá, khen thưởng thích đáng (cả vật chất và tinh thần) với những giáo viên thực hiện tốt và phê bình những giáo viên chưa có ý thức đổi mới phương pháp dạy học. Đó là một trong những căn cứ để đánh giá xếp loại thi đua cuối hàng tháng và cuối năm cho giáo viên.

- Truyền thông nhân rộng điển hình và chia sẻ kinh nghiệm; nêu gương dạy tốt, khích lệ đổi mới.

- Tiếp tục bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ, hướng dẫn người mới thông qua sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học để họ có thể kế tục việc đổi mới.

- Lưu trữ hồ sơ giúp cho việc nhìn lại quá trình đổi mới PPDH của nhà trường, đánh giá và rút ra các bài học kinh nghiệm cho những thành công và những thất bại. Thậm chí cả bài học kinh nghiệm cho việc xử lý những tình huống xung đột nảy sinh.

- Đưa thay đổi vào phương hướng phấn đấu, vào kế hoạch chiến lược phát triển nhà trường để đảm bảo tính kế thừa.

4. Kết quả đạt được

Với các biện pháp trên, sau một thời gian thực hiện, công tác quản lý đổi mới phương pháp giảng dạy ở trường THPT Thượng Cát đã có được một số kết quả sau:

Cán bộ giáo viên nhà trường đã có ý thức trong việc đổi mới phương pháp dạy học, chuẩn bị tâm thế sẵn sàng đón nhận và thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018. Từ đó giáo viên đã chủ động nghiên cứu nắm vững bản chất,

đặc điểm của phương pháp dạy học tích cực hoá, đã trải qua kinh nghiệm thực tế, từng bước có những sáng kiến cho bản thân và đồng nghiệp.

Bên cạnh đó nhà trường còn thường xuyên chỉ đạo tổ chuyên môn thực hiện các chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học, đồng thời cử giáo viên đi dự các chuyên đề của trường bạn để học tập kinh nghiệm, tham gia các buổi sinh hoạt chuyên môn cụm để nắm vững quy trình, cách thức xây dựng kế hoạch bài dạy, cách sử dụng các kỹ thuật dạy học tích cực. Sau các tiết dự chuyên đề có rút kinh nghiệm và áp dụng những vấn đề đã làm được trong tiết dạy chuyên đề, cũng như khắc phục những vấn đề mà các tiết chuyên đề chưa làm được. Trong mỗi một học kỳ giáo viên còn tham gia dạy chuyên đề, chủ đề, thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, đồng thời dự giờ đồng nghiệp. Từ đó có sự học tập ở đồng nghiệp giúp bản thân nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ.

Trong thời gian dạy trực tuyến do dịch Covid-19, nhà trường còn tổ chức một số buổi học tập các phần mềm phục vụ cho việc giảng dạy, do các chuyên gia CNTT ở các trường sư phạm giảng dạy. Hiện nay, 100% cán bộ giáo viên trong nhà trường sử dụng thành thạo phần mềm dạy học trực tuyến, cũng như biết khai thác các phần mềm phục vụ cho việc đổi mới phương pháp dạy học, kể cả các phần mềm phục vụ dạy học trực tuyến cũng như trực tiếp.

Hàng tháng có thống kê, đánh giá việc sử dụng đồ dùng của giáo viên, có khen, chê kịp thời. Bộ phận phụ trách thiết bị thường xuyên bố trí bảo dưỡng các đồ dùng và tăng cường mua thêm thay thế những đồ dùng hư hỏng, hóa chất đã hết hạn sử dụng.

Với việc chỉ đạo của Ban Giám hiệu từ khâu xây dựng kế hoạch giảng dạy của tổ chuyên môn, thiết kế kế hoạch bài dạy của giáo viên đến việc giảng dạy đã có những chuyển biến rất tích cực:

- Năm học 2021-2022, các tổ chuyên môn đã thực hiện được việc xây dựng kế hoạch giáo dục của 13/13 môn học theo định hướng mới, cấu trúc lại nội dung, xây dựng chủ đề theo định hướng của công văn 5512. Bước đầu, các tổ nhóm đã xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh

phù hợp với kế hoạch giáo dục từng môn học, hoạt động giáo dục của nhà trường theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh.

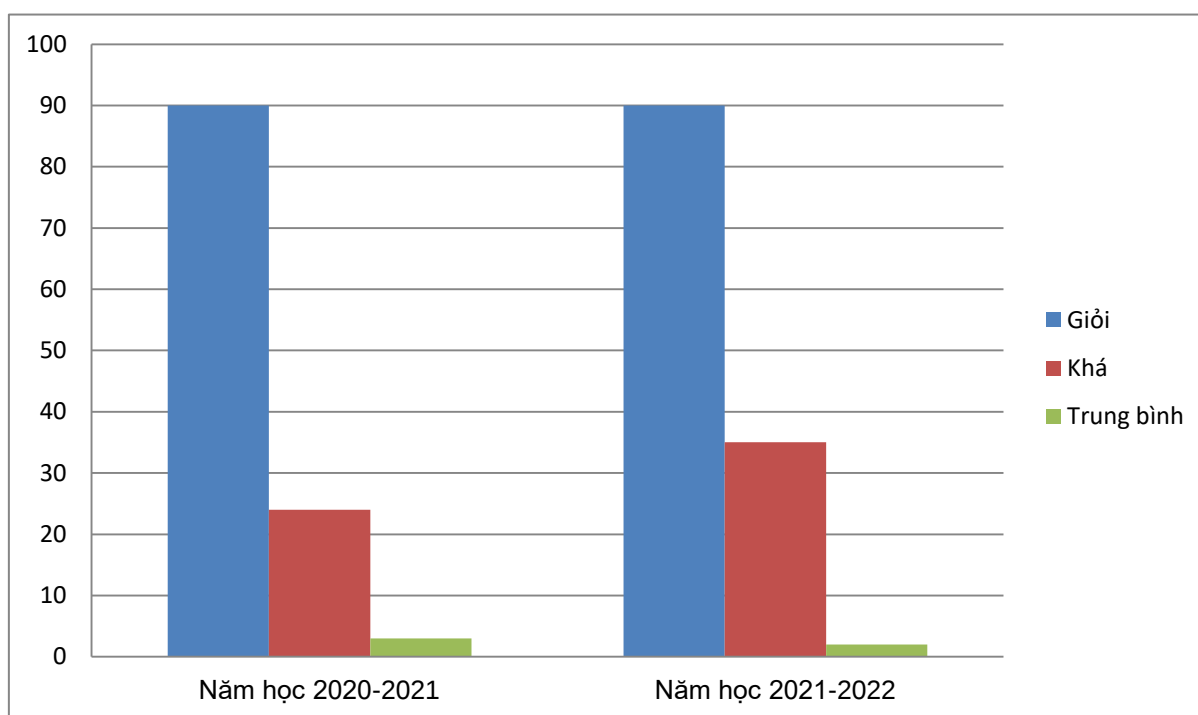
- Việc soạn bài của giáo viên: 100% giáo viên đã thiết kế kế hoạch bài dạy theo hướng dẫn mới (công văn 5512), nhiều giáo viên đã tham gia thiết kế bài giảng Elearning để tham gia cuộc thi Thiết kế bài giảng điện tử do Sở giáo dục đào tạo Hà Nội và Bộ giáo dục đào tạo tổ chức. Trong đó, có thiết kế đã đạt giải Nhì cấp thành phố năm học 2020-2021.

- Các tiết dạy đã phát huy được tính tích cực chủ động của học sinh: trong đó học sinh được làm việc nhiều hơn, làm thí nghiệm, làm việc trực tiếp với tranh ảnh, bản đồ, các kênh hình, kênh chữ...học sinh được độc lập suy nghĩ qua các việc quan sát, tự làm trên mẫu vật...sẽ so sánh, rút ra kết luận về các bản chất, các sự kiện, hiện tượng của tự nhiên, xã hội. Đối với giáo viên thì người thầy giờ đây không là trung tâm của tiết dạy, mà trở thành người thiết kế hoạt động của thầy và trò trên lớp, là người thông báo thông tin mới, tổ chức hướng dẫn học sinh thu thập thông tin qua các hoạt động cá nhân hoặc hoạt động nhóm trên lớp, học sinh biết và vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống. Người thầy trở thành trọng tài giải đáp thắc mắc, tranh luận của học sinh, giúp các em tự hoàn thiện nhiệm vụ học tập của mình. Với việc tổ chức nhiều hình thức học tập đã tạo ra không khí học tập sôi nổi, không gò bó, học sinh hứng thú, tích cực học tập dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

Năm học 2020-2021, Ban giám hiệu và các tổ chuyên môn trong nhà trường đã thực hiện dự giờ và đánh giá 117 tiết học ở tất cả các bộ môn. Năm học 2021-2022, số tiết học được dự giờ đánh giá là 127 tiết. Mặc dù mức độ đổi mới phương pháp dạy học ở các giáo viên không đồng đều nhưng kết quả dự giờ thăm lớp cho thấy đa số các tiết dạy của giáo viên đã thực hiện đổi mới phương pháp dạy học, đổi mới phương pháp kiểm tra đánh giá. Năm học 2021-2022, 84,25% các tiết đã được đánh giá có chất lượng ở tất cả các bộ môn. Các tiết dạy đều được rút kinh nghiệm, chỉ ra những ưu điểm và hạn chế đồng thời các tổ nhóm đưa ra các giải pháp, các phương pháp để tổ chức giờ dạy có hiệu quả. Tuy nhiên, việc xếp loại giờ dạy được thống nhất mang tính động viên khích lệ.

Bảng1. Kết quả xếp loại các tiết được dự giờ

Năm học	Tổng số tiết	Xếp loại							
		Giỏi		Khá		TB		Không đạt	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2020-2021	117	90	76,92	24	20,51	3	3,45	0	0
2021-2022	127	90	70,87	35	27,56	2	1,57	0	0

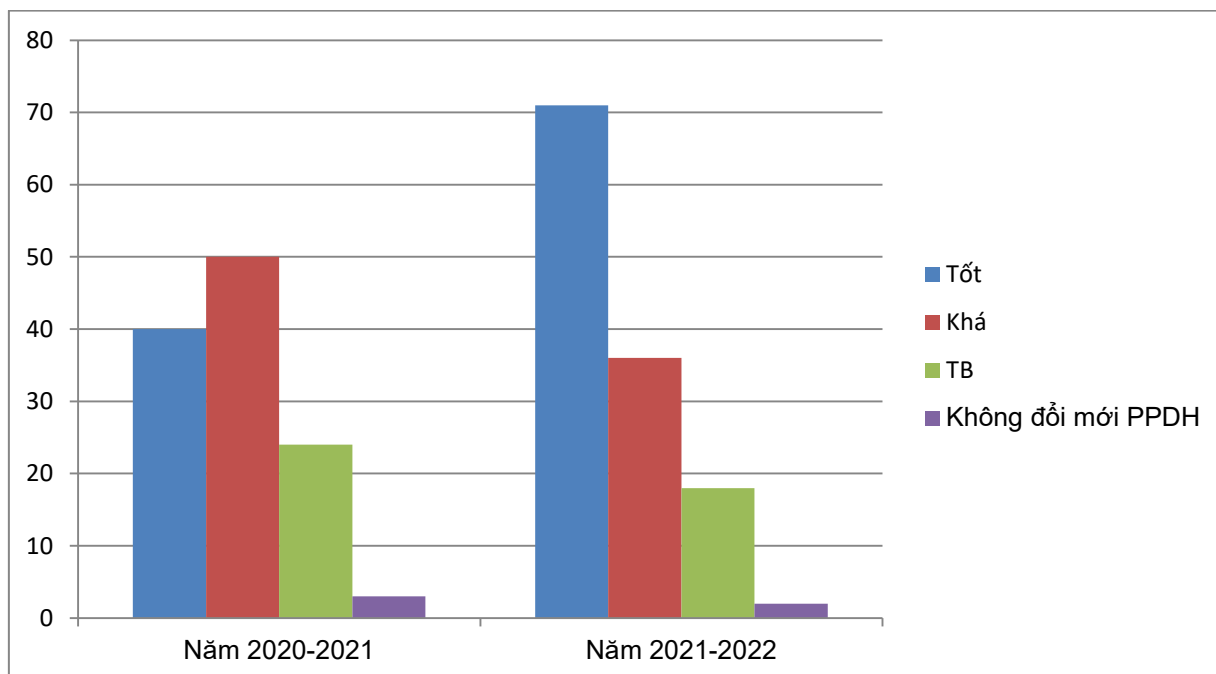
Hình 1. Biểu đồ đánh giá xếp loại các tiết đã được dự giờ, đánh giá

Tuy nhiên, nếu so sánh mức độ đổi mới phương pháp ở các tiết dạy, có thể thấy sự khác nhau thể hiện qua bảng đánh giá hiệu quả của việc thực hiện đổi mới phương pháp như sau:

Bảng 2. Kết quả xếp loại mức độ hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học của các tiết được dự giờ

Năm học	Tổng số tiết	Mức độ hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học							
		Tốt		Khá		TB		Không thực hiện đổi mới PPDH	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2020-2021	117	40	34,19	50	42,74	24	20,51	3	2,56
2021-2022	127	71	55,19	36	28,35	18	14,17	2	1,57

Hình 2. Biểu đồ so sánh mức độ hiệu quả đổi mới phương pháp dạy học của các tiết được dự giờ, đánh giá



Với việc đổi mới phương pháp dạy học đã cho thấy kết quả đem lại rất khả quan cụ thể chất lượng giáo dục và hiệu quả giờ dạy được nâng cao. Đặc biệt, hai năm học 2020-2021, 2021-2022, công tác dạy và học bị ảnh hưởng rất

nhieu do dịch bệnh Covid-19 nên kết quả xếp loại học sinh có khá nhiều biến động. Tuy nhiên, đối với năm học 2021-2022, thời gian học sinh học trực tuyến kéo dài từ đầu học kỳ I sang đến gần nửa học kỳ II (ngày 21/3/2022, học sinh cả ba khối mới trở lại trường đều đặn) nhưng kết quả cho thấy chất lượng giáo dục có chuyển biến khá tích cực. Các bài kiểm tra trực tiếp có kết quả khả quan nên mặc dù tỷ lệ học sinh đạt học lực Giỏi thấp hơn năm học 2020-2021, chúng tôi vẫn đánh giá công tác đổi mới dạy học trong nhà trường đã bước đầu có hiệu quả.

Bảng 3. Kết quả xếp loại học lực của học sinh.

Năm học	Số	Học lực									
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2019-2020	1.464	424	28,96	863	58,95	169	11,54	5	0,34	3	0,2
2020-2021	1.586	660	41,61	846	53,34	77	4,86	1	0,06	2	0,13
2021-2022	1.577	607	38,49	871	55,23	96	6,09	2	0,13	1	0,06

Bảng 4. Kết quả xếp loại hạnh kiểm của học sinh.

Năm học	Số	Hạnh kiểm							
		Giỏi		Khá		TB		Yếu	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
2019-2020	1.464	1429	97,47	37	2,52	0	0	0	0
2020-2021	1.586	1497	94,39	1	0,06	0	0	0	0
2021-2022	1.577	1546	98,03	31	1,97	0	0	0	0

Năm học 2020-2021, đội ngũ giáo viên nhà trường đã đạt được nhiều giải cao trong các kỳ thi: Thi giáo viên dạy giỏi cấp Cụm: nhà trường đạt 01 giải Nhất và 02 giải Ba. Trong ngày hội CNTT cấp Cụm nhà trường đạt hai giải Ba. Trong cuộc thi Thiết kế bài giảng Elearning, nhà trường có 01 giải Nhì cấp thành phố. Cũng trong năm học này, nhà trường có 02 học sinh đạt giải trong kỳ thi chọn học sinh giỏi các môn văn hóa lớp 12 cấp thành phố; 02 học sinh đạt giải trong cuộc thi nghiên cứu khoa học cấp cụm, trong đó có 01 giải Nhất và 01 giải ba, học sinh đạt giải Nhất cấp cụm tiếp tục thi vòng thành phố và đạt giải Tư.

Năm học 2021-2022, do tình hình dịch bệnh kéo dài, các cuộc thi của giáo viên không có điều kiện tổ chức. Tuy nhiên, về phía học sinh, tháng 4/2022, học sinh nhà trường đã tham gia kỳ thi học sinh Giỏi cấp cụm và đã đạt 22 giải, trong đó có 02 giải Nhì; 9 giải Ba; 11 giải Khuyến khích.

PHẦN 3. KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ

1. Kết luận

Xuất phát từ yêu cầu thực tế xã hội và nhiệm vụ thực hiện chương trình GDPT 2018, dựa trên cơ sở lý luận, người viết sáng kiến đã đưa ra một số giải pháp cho công tác quản lý đổi mới dạy học ở trường THPT. Bước đầu, mặc dù chưa đầy đủ, sáng kiến đã được áp dụng tại trường THPT Thượng Cát và đã mang lại kết quả nhất định. Với mong muốn chia sẻ những suy nghĩ và kinh nghiệm đã có, người viết mong muốn mang lại những giải pháp có hiệu quả trong việc quản lý, chỉ đạo nhằm thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học trong nhà trường, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục của các nhà trường. Tuy nhiên, mỗi nhà trường có một đặc điểm khác nhau, điều kiện vật chất và phi vật chất cũng khác nhau nên phải xác định được những vấn đề cụ thể của nhà trường đang đối mặt, phải tự đánh giá được thực trạng và xác định đúng trường mình đang đứng ở vị trí nào trong quá trình phát triển, nhận diện chính xác vấn đề cần thay đổi để đưa ra một lộ trình đổi mới xác đáng. Ở mỗi trường vấn đề sẽ khác nhau, không thể áp dụng một chương trình thay đổi chung phổ biến cho tất cả các trường. Ba giai đoạn của quá trình quản lý sự thay đổi không phải lúc nào cũng tách rời nhau một cách máy móc, có lúc chúng đan xen vào nhau. Điều quan trọng đối với nhà quản lý cần phải nắm bắt thật chắc chắn sự xuất hiện từng giai đoạn trong quá trình thay đổi để xác định trách nhiệm quản lý phù hợp. Các biện pháp nói trên cũng vậy, tùy theo điều kiện cụ thể của từng trường có thể theo thứ tự, có thể thực hiện đan xen hoặc đồng thời. Các biện pháp chỉ thật sự phát huy tác dụng khi nó được vận dụng một cách linh hoạt, tùy theo điều kiện thực tế của từng trường để lựa chọn ưu tiên và xây dựng lộ trình phù hợp và khả thi, vừa đảm bảo tính hệ thống, vừa đảm bảo tính thực tiễn.

2. Khuyến nghị, đề xuất

Mặc dù, mỗi nhà trường có những vấn đề khác nhau nhưng nhiệm vụ đổi mới và quá trình thực hiện đổi mới phương pháp dạy học là vấn đề cốt lõi để nâng cao chất lượng giáo dục của nhà trường. Năm học 2022-2023, các nhà trường THPT đã phải thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với khối lớp 10,

vấn đề đổi mới PPDH để triển khai chương trình không thể không thực hiện. Hơn nữa, việc thực hiện đổi mới này còn tiếp tục được duy trì, rút kinh nghiệm cho những năm tiếp theo khi thực hiện đồng bộ chương trình GDPT cho cả 3 khối lớp. Để thực hiện tốt việc quản lý, chỉ đạo, người viết có đề nghị như sau:

Đối với nhà trường: Cần hỗ trợ và tạo điều kiện hơn nữa về cơ sở vật chất phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch, tổ chức tập huấn bồi dưỡng cho giáo viên các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực, cách thiết kế và tổ chức kế hoạch bài dạy; tăng cường sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. Việc tổ chức tập huấn không nên tổ chức đại trà mà đưa về từng tổ nhóm chuyên môn, đi sâu vào vấn đề cụ thể, thực hiện theo phương châm học đi đôi với hành, lý thuyết đi liền với thực tiễn.

Đối với trường cụm trường: Tổ chức thêm các hoạt động giao lưu, rút kinh nghiệm giữa các trường về vấn đề đổi mới phương pháp dạy học

Những vấn đề được trình bày trong sáng kiến kinh nghiệm này chỉ mang tính chủ quan của cá nhân tôi. Trong thực tế, tùy theo điều kiện của từng trường và sự linh hoạt của lãnh đạo nhà trường để vận dụng cho phù hợp. Vì vậy, khi thực hiện khó tránh khỏi những sai sót, rất mong được sự tham gia đóng góp ý kiến của các cấp lãnh đạo, trao đổi kinh nghiệm của các đồng nghiệp để sáng kiến của tôi được hoàn thiện hơn, có hiệu quả cao hơn khi thực hiện.

Xin chân thành cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Giáo trình: Chương trình đào tạo quản lý trường học, Học viện quản lý Sanio, Nhật Bản
2. Tài liệu bồi dưỡng công chức, viên chức quản lý trường mầm non, phổ thông thành phố Hà Nội.
3. Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ban hành Chương trình Giáo dục phổ thông
4. Luật giáo dục, 2005
5. Báo thông tấn xã Việt Nam

LỜI CAM ĐOAN

**XÁC NHẬN CỦA
THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

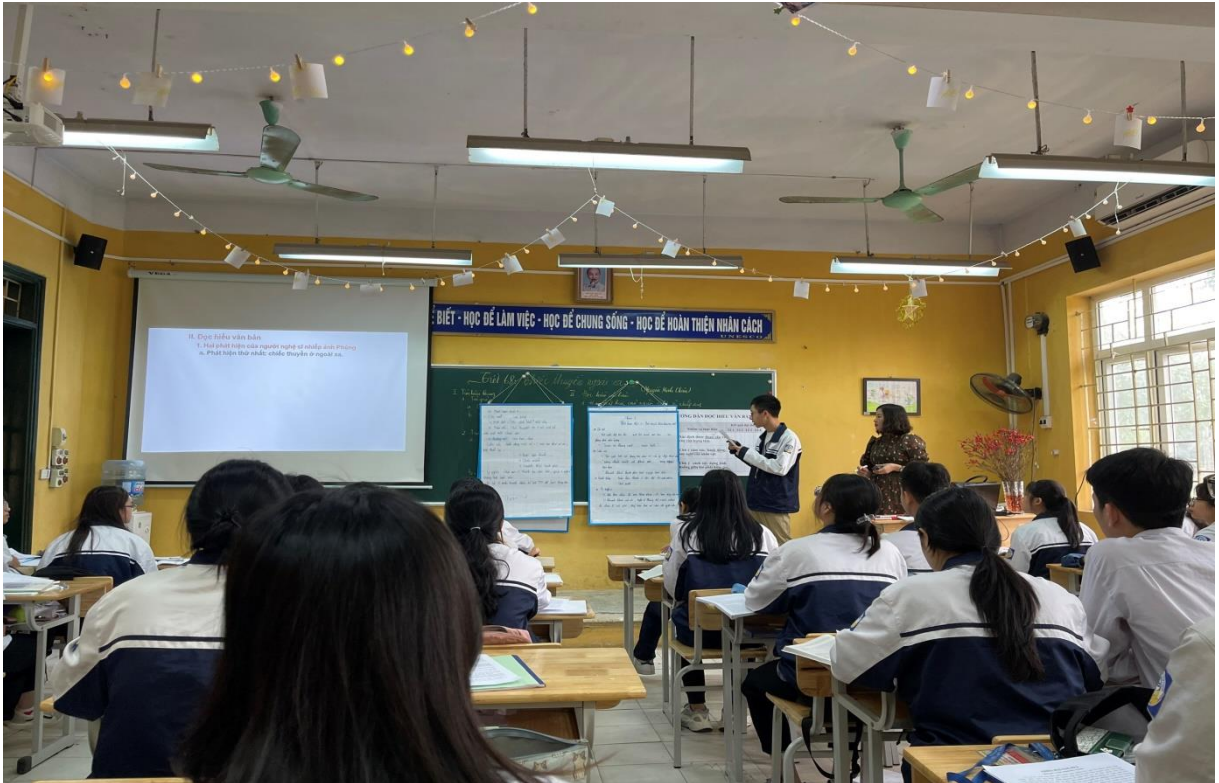
Tôi xin cam đoan công trình nghiên cứu trong sáng kiến kinh nghiệm này là của riêng tôi, không sao chép từ bất cứ tài liệu nào khác.

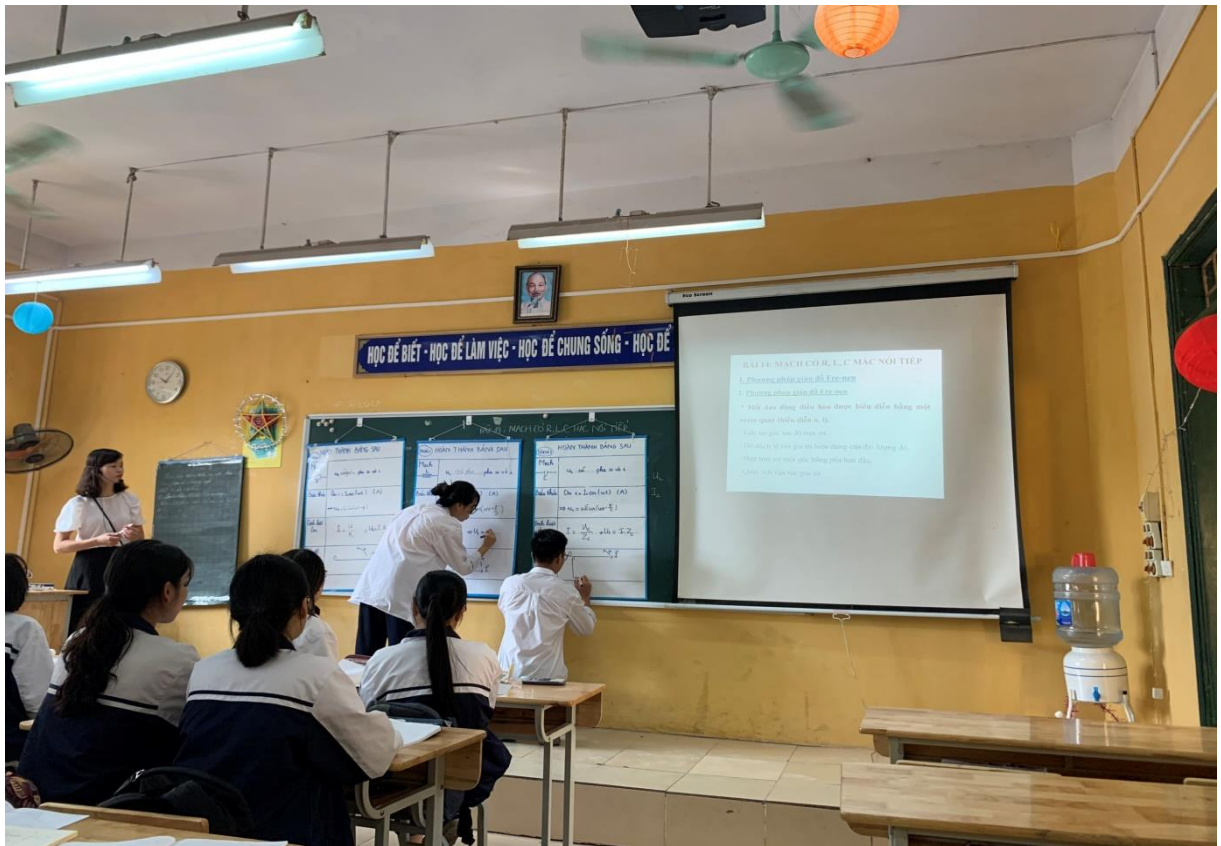
Tác giả

Hoàng Ánh Phương

PHỤ LỤC

1. Một số hình ảnh về các giờ học có thực hiện đổi mới PPDH













2. Một số sản phẩm của học sinh



